

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST  
Ngày 26 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Cao Thế và ông Nguyễn Xuân Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại nhà văn hóa thôn Phú Vinh, xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST- HS ngày 29/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 15/6/2020 đối với bị cáo: Phạm Văn Đ; sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1997 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Lê D và bà Hoàng Thị Mỹ H; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Anh Trần Văn Q, địa chỉ: thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị T, địa chỉ: thôn D, xã G, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 15 giờ 20 phút ngày 17/12/2019, Đội CSĐTTP về ma túy (Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Quảng Ninh) tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn theo kế hoạch. Quá trình tuần tra trên địa bàn xã Võ Ninh phát hiện một nam thanh niên đi xe mô tô BKS: 73G1-075.15 có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện tại chắn bảo vệ mang xe có 19 (mười chín) viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ WY, đối tượng khai tên là Trần Văn Q, sinh năm 2001, ở thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Q khai nhận 19 (mười chín) viên nén màu hồng trên là ma túy tổng hợp của Q mua về để cất giấu

sử dụng. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong số tang vật trên.

Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Trần Văn Q tại nhà trọ Hùng Thủy ở thôn Dinh Mười, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Kiểm tra phòng trọ tại thời điểm khám xét còn có đối tượng Phạm Văn Đ, sinh năm 1997, ở xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là người duy nhất có mặt tại phòng.

Quá trình khám xét Cơ quan Công an thu giữ của Phạm Văn Đ gồm 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu đen mặt trước và mặt sau điện thoại có chữ HUAWEI, điện thoại đã qua sử dụng; 02 (hai) viên nén gồm 01 (một) viên nén màu hồng được thu tại chiếu ngủ phòng trọ, 01 (một) viên nén màu xanh được thu giữ tại cửa sổ phía trước phòng trọ. Phạm Văn Đ khai nhận 02 (hai) viên nén trên là ma túy tổng hợp do Đ mua của một người tên là T không rõ địa chỉ ở đâu tại thị trấn Quán Hàu, Quảng Ninh, Quảng Bình về cất giấu để sử dụng.

Ngày 17/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra quyết định trưng cầu giám định khối lượng, loại chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Tại Kết luận giám định số 04/GĐ-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 (một) viên nén màu hồng (Mẫu ký hiệu A1) là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,106 gam (Không phẩy một trăm linh sáu gam); 01 (một) viên nén màu xanh (Mẫu ký hiệu A2) không phải là chất ma túy có khối lượng: 0,099 gam (Không phẩy không trăm chín mươi chín gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Ngày 17/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã trưng cầu giám định đối với 52 (năm mươi hai) quả hình cầu có đường kính khoảng 2cm. Tại kết luận giám định số 01/GĐ-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 52 (năm mươi hai) quả dạng hình cầu có đường kính khoảng 2cm là pháo nổ, khối lượng 0,25kg (không phẩy hai mươi lăm ki lô gam); sau giám định hoàn trả 47 (bốn mươi bảy) quả dạng hình cầu, khối lượng 0,226kg (không phẩy hai trăm hai mươi sáu ki lô gam).

Ngày 23/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã trưng cầu giám định đối với 01 (một) khẩu súng tự chế dài khoảng 80cm, có gắn đèn lade ở đầu súng, toàn bộ thân súng được quấn băng dính màu đen. Tại kết luận giám định số 24/GĐ-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 (một) khẩu súng tự chế dài khoảng 80cm, có gắn đèn lade ở đầu súng, toàn bộ thân súng được quấn băng dính màu đen là súng tự chế, thuộc loại đồ chơi nguy hiểm, không phải là súng quân dụng; sau giám định đã hoàn trả lại đối tượng giám định cho cơ quan trưng cầu.

Bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Phạm Văn Đ vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về

xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Trần Văn Quân tại nhà trọ Hùng Thủy ở thôn Dinh Mười, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Kiểm tra phòng trọ tại thời điểm khám xét còn có đối tượng Phạm Văn Đ, sinh năm 1997, ở xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là người duy nhất có mặt tại phòng. Quá trình khám xét Cơ quan Công an thu giữ của Phạm Văn Đ gồm 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu đen mặt trước và mặt sau điện thoại có chữ HUAWEI, điện thoại đã qua sử dụng; 02 (hai) viên nén gồm 01 (một) viên nén màu hồng được thu tại chiếu ngủ phòng trọ, 01 (một) viên nén màu xanh được thu giữ tại cửa sổ phía trước phòng trọ. Phạm Văn Đ khai nhận 02 (hai) viên nén trên là ma túy tổng hợp do Đ mua của một người tên là T không rõ địa chỉ ở đâu tại thị trấn Quán Hàu, Quảng Ninh, Quảng Bình về cất giấu để sử dụng. Ngày 17/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra quyết định trưng cầu giám định khối lượng, loại chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Tại Kết luận giám định số 04/GĐ-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 (một) viên nén màu hồng (Mẫu ký hiệu A1) là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,106 gam (Không thấy một trăm linh sáu gam). Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,106 gam (Không thấy một trăm linh sáu gam) là Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không làm chủ được bản thân trước cám dỗ của tệ nạn ma túy. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của toàn xã hội, làm suy kiệt tài sản gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm tuyệt đối. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên được xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp hơn của khung hình phạt mà bị cáo bị xét xử. Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Phạm Văn Đ ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Văn Đ là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Liên quan đến vụ án quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận đã nghiện ma túy và sô ma túy mà Cơ quan CSĐT thu giữ là do mua của một đối tượng nam thanh niên ở khu vực thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu tại khu vực thị trấn Quán Hàu, vì không có thông tin chính xác về đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh không có đủ căn cứ để xác minh, xác định và xử lý đối tượng trên.

Đối với đối tượng Trần Văn Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong một vụ án khác.

Đối với các đồ vật, tài liệu không liên quan trong vụ án gồm 01 (một) kiếm dài khoảng 80cm, lưỡi kiếm dài khoảng 55cm, có đầu vót nhọn, cán kiếm dài khoảng 25cm; 01 (một) súng cò tự chế dài khoảng 80cm, có gắn đèn lade ở đầu súng, toàn bộ thân súng được quấn băng dính màu đen; 52 (Năm mươi hai) quả pháo hình cầu có đường kính khoảng 20cm, có dây cháy chậm khoảng 2,5cm. Quá trình điều tra, Trần Văn Q và Phạm Văn Đ khai nhận những đồ vật tài liệu nêu trên là của Nguyễn Viết T "Độc", sinh năm 1984 ở xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, không liên

quan đến vụ án, hiện nay Nguyễn Viết T không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển các đồ vật, tài liệu trên đến Công an huyện Quảng Ninh để xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định được dán kín trong phong bì số: 04/GĐ-PC 09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình là loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành và 01 chai nhựa có gắn ống hút ở thân chai dùng để sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen mặt trước và mặt sau điện thoại có chữ HUAWEI, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tam giam 17/12/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín có số: 04/GĐ-PC 09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 01 chai nhựa có gắn ống hút ở thân chai dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen mặt trước và mặt sau điện thoại có chữ HUAWEI, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong cho bị cáo Phạm Văn Đ.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/6/2020, có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- UBND xã Duy Ninh;
- Lưu HSVA, VP.

**Châu Mạnh Cường**